**TỊNH ĐỘ ĐẠI KINH KHOA CHÚ 2014-2017**

**(Giảng lần thứ 4)**

**PHẨM THỨ 2: ĐỨC TUÂN PHỔ HIỀN:**

**Tuân Tu Đức Của Phổ Hiền**

**Tập 118**

**Hòa thượng Thích Tịnh Không chủ giảng.**

**Giảng tại: Tịnh Tông Học Viện Australia.**

**Thời gian: Ngày 15 tháng 10 năm 2014.**

**Dịch giả: Bình Như.**

**Giảo chánh: Thích Thiện Trang.**

 Kính chào chư vị Pháp sư, chư vị đồng học, kính mời ngồi, mời ngồi. Thỉnh mọi người cùng tôi quy y Tam Bảo: ***A-xà-lê tồn niệm, ngã Đệ tử Diệu Âm, thỉ tùng kim nhật, nãi chí mạng tồn, quy y Phật Đà, lưỡng túc trung tôn, quy y Đạt Ma, ly dục trung tôn, quy y Tăng Già, chư chúng trung tôn.*** *(****3 lần****)*

 Mời xem Đại Kinh Khoa Chú, trang 346 sáu, hàng thứ ba từ trái qua, bắt đầu xem từ chữ thứ hai.

 法眼者，乃菩薩為度眾生照見一切法門之智慧“**Pháp nhãn giả, nãi Bồ-tát vị độ chúng sanh chiếu kiến nhất thiết Pháp môn chi trí huệ”***(Pháp nhãn: Là trí huệ chiếu kiến tất cả Pháp môn vì độ chúng sanh của Bồ-tát)*. Kinh văn “**diễn từ biện, thọ Pháp nhãn**”, không được xem câu này một cách lơ là, [vì] ý nghĩa rất sâu. Thế nào gọi là Pháp nhãn? Trí huệ chiếu kiến tất cả Pháp môn để độ chúng sanh của Bồ-tát, gọi là Pháp nhãn. Chúng ta hình dung ra, độ chúng sanh không phải là một việc dễ dàng, không có trí huệ này mà đi độ chúng sanh, chỉ sợ không có độ được chúng sanh, ngược lại còn dẫn chúng sanh tới thiên kiến tà đạo. Đó là gì? Tổ tổ tương truyền đều phải nói tới, hoằng pháp lợi sanh không dễ dàng. Thầy dạy cho chúng ta, nhất định phải thông đạt pháp thế gian và xuất thế gian, chư vị mới có năng lực này. Đại biểu cho pháp xuất thế gian: chính là Đại Tạng Kinh, đời này của chúng ta, bộ Đại Tạng này có thể thông đạt không? Không thể. Tôi không dám nói người khác không thể, tôi nói trước với mọi người, tôi thú nhận chính tôi không thể. Về pháp thế gian, thầy Lý thường nói, điều khác không bàn tới, chúng ta chỉ bàn một bộ sách: Tứ Khố Toàn Thư, có thể thông đạt không? Đó là pháp thế gian. Thông đạt pháp thế gian, [mới] khế cơ độ chúng sanh, thông đạt Đại Tạng Kinh, [mới] khế lý độ chúng sanh. Kinh được gọi là khế kinh, trên thì khế với Lý mà chư Phật đã thuyết, dưới thì khế với căn cơ của chúng sanh có thể độ, vậy mới đủ điều kiện độ chúng sanh. Cho nên Pháp sư để độ chúng sanh, nhất định phải khai mở Pháp nhãn rồi. Vậy hỏi chúng ta, Pháp nhãn của chúng ta đã mở chưa? Chưa mở. Chưa mở chính là lấy mù mà dẫn mù, tự mình là kẻ mù, lại dắt theo một đám người đều là mù, vấn đề này rất nghiêm trọng. Trái lại không bằng ông già bà lão ở chùa nhỏ tại nông thôn, một câu Phật hiệu niệm tới cùng, họ thật là độ chúng sanh rồi, tự độ độ tha, họ niệm Phật có thể vãng sanh, ai học theo họ đều có thể vãng sanh. Chư vị hỏi họ kinh giáo, họ không thông, chư vị hỏi họ pháp thế gian, họ cũng không thông, vậy thì họ thành tựu vì điều gì? Họ tìm thấy trong kinh Phật: Pháp môn đệ nhất để rộng độ chúng sanh.

 Pháp môn này chỉ cần tín nguyện, tín nguyện chính là Bồ-đề tâm, chư vị cũng phải rõ ràng sự việc này. Chúng ta hình như không có nói chi tiết về Bồ-đề tâm, trên kinh nói rất rõ rằng “**phát Bồ-đề tâm, nhất hướng chuyên niệm**”, vậy mới đầy đủ điều kiện vãng sanh. Đại sư Ngẫu Ích trong sách Yếu Giải đã nói với chúng ta, tin sâu nguyện thiết chính là đại Bồ-đề tâm. Câu nói này đã giải mở sự nghi ngờ của chúng ta ra rồi, hoá ra tin sâu Tịnh Độ, phương tây thật có thế giới Cực Lạc, thế giới Cực Lạc thật có A Mi Đà Phật. A Mi Đà Phật đích thật phát 48 nguyện tiếp dẫn chúng sanh khổ nạn, chuyên vì tôi mà phát nguyện, chuyên vì để độ tôi mà kiến lập ra Pháp môn thù thắng vi diệu này, chúng ta chân thật cảm tạ ân đức này, tín nguyện trì danh, cầu sanh Tịnh Độ, một đời thành tựu viên mãn, vậy mới có thể báo Phật ân, báo ân tiếp dẫn của đức Thế Tôn, báo ân thành tựu của A Mi Đà Phật. Chúng ta độ chúng sanh học Pháp môn, tất cả đều tới thế giới Cực Lạc đã rồi mới nói, tới thế giới Cực Lạc gặp được A Mi Đà Phật, đắc được sự gia trì bởi bổn nguyện uy thần của A Mi Đà Phật, chúng ta cũng giống như Pháp thân Bồ-tát, đầy đủ Ngũ nhãn, phía trước đã giảng về Ngũ nhãn, mới thật có thể độ chúng sanh. Không có năng lực này, độ chúng sanh, việc này là cấp bách cần thiết, lúc lão Cư sĩ Lý Bỉnh Nam còn tại thế, động viên những học trò chúng tôi: phải phát tâm nối tiếp huệ mạng của Phật, tại sao vậy? Bởi không có ai học nữa, tìm không ra người truyền pháp nữa, bất đắc dĩ phải dùng biện pháp kế tiếp, điều kiện của chúng tôi là kế tiếp.

 Tôi đã nói qua với chư vị, tôi tìm đến Tên sinh Phương Đông Mỹ, ngài chịu dạy tôi, đặc biệt trích ra một khung thời gian, tận dụng ngày chủ nhật hai người chúng tôi đều nghỉ, ngày chủ nhật buổi sáng, từ 9 giờ rưỡi tới 11 giờ rưỡi, giảng cho tôi hai giờ đồng hồ, tại nhà của ngài, học trò chỉ có một mình tôi. Vì sao ngài làm vậy? Tôi cũng phải mười mấy năm sau, mới hiểu được rõ ràng lý do, học vấn của Thánh hiền, học trò bắt buộc phải hội đủ điều kiện: là chân thành, thanh tịnh, cung kính, đây chính là điều kiện bắt buộc phải có khi học tập, bản chất là chân thật, hiếu học, thật làm. Tôi có hội đủ điều kiện này không? Có một chút, nhưng không đủ. Tôi nói qua mấy lần với học trò của mình, chính là điều kiện này, tôi tự cho điểm chính mình, tôi chỉ có 30 điểm. Ba mươi điểm là không đạt, cũng có thể nói, tôi so với những người trên tôi một đời, tôi không thể so bì, không đủ điểm đậu. Nhưng so với người hiện nay, chư vị xem tôi chỉ có 30 điểm, những học sinh trong những trường học, họ được mấy điểm? Đại khái là ba điểm, năm điểm, thì 30 điểm của tôi thật đáng quý rồi. Thật vậy, chỉ có ba phần tâm cung kính, gặp thầy gật đầu chào một cái cũng không tệ rồi, có người gặp thầy giống như gặp người xa lạ vậy, không quan tâm đến rồi đi lướt qua luôn, tôi nhìn thấy nhiều rồi. Lúc học tập thì không chú tâm, trong đầu toàn là vọng tưởng, mắt nhìn ra ngoài cửa sổ. Cho nên chúng ta phải chân chính phát tâm muốn học, thầy vì chúng ta mở một lớp đặc biệt, một người cũng dạy. Trong Phật giáo Đại thừa đã nói “*không bỏ một người*”, họ chịu học, họ hội đủ điều kiện đó, mặc dù điều kiện còn thiếu, so với trên không đủ, so với với dưới thì dư, cũng không được bỏ. Vị thầy ấy có phong thái của người xưa, chúng ta mang ân đội đức, ngài thay đổi cả đời tôi, nếu không có sự giáo huấn này của thầy Phương, thì chúng tôi không có sự hiểu biết đối với cổ Thánh tiên Hiền, đối với Phật pháp càng vô tri, làm sao có thể tiếp xúc tới? Cho dù có tiếp xúc, cũng không có cách nào học được, tại sao vậy? Bởi không có người chịu dạy, ai mà chịu dạy cho chư vị? Tôi gặp được thầy Phương chịu dạy, thầy Lý cũng chịu dạy tôi, thật không dễ dàng, mãi cũng không thể tìm được người thầy như vậy nữa, những vị thầy ấy có Pháp nhãn. Sau những vị thầy ấy, giống như chúng ta thì không có Pháp nhãn, không có Pháp nhãn thì giống với thầy thuốc, chẩn đoán sai, điều trị sai, bệnh tình của bệnh nhân không nặng hơn coi như là tốt rồi, rất là may mắn rồi, không thể trị hết cho người ta, đây là sự thật, không giả một chút nào.

 Chúng ta hãy nhìn xã hội trước mắt, buổi trưa hôm nay, hai mươi mấy gần 30 vị, những vị lãnh đạo tôn giáo tại địa phương này, không theo nghi thức mà đến chỗ chúng ta dùng bữa trưa, chúng tôi nói chuyện, cảm nhận sâu sắc được, tôn giáo giáo hóa chúng sanh rất khó! Chúng sanh trong xã hội đối với tôn giáo có sự hiểu lầm rất nhiều rất nhiều, tôi có thể hiểu điều này. Những gì họ đề ra để nói với tôi, tôi hiểu rất rõ, không những vậy mà còn hiểu rất là sâu. Trước khi tôi theo thầy Phương, có một sự hiểu sai về tôn giáo rất là nghiêm trọng, cho rằng tôn giáo là mê tín, cho rằng tôn giáo không đáng để học tập, lãng phí tinh thần, lãng phí thời gian, không biết rằng khi mở kinh điển ra, bên trong có học vấn lớn. Nhân sĩ tôn giáo hiện nay hơn phân nửa chỉ là tụng kinh, chứ không hiểu ý nghĩa trong kinh điển, họ không thể giảng, giảng không rõ ràng, giảng không thấu triệt, dẫn đến hiểu lầm của người thông thường. Tại sao có tình trạng này? Chư vị xuất gia rồi, Sư phụ không giảng cho chư vị. Chư vị bước vào Viện Phật học, trường học tôn giáo rất nhiều, bước vào rồi, cũng chỉ là dạy chư vị đọc. Không chú trọng vào nghiên cứu chuyên sâu, vấn đề này nghiêm trọng rồi. Cho nên khi nào thì chư vị mới khai Pháp nhãn, cũng là nói khi nào chư vị đủ nhận thức được tập khí phiền não của chúng sanh, nhận thức được bệnh của họ, chư vị có thể trong kinh điển mà tìm ra một Pháp môn để đối trị, thì thật có Pháp nhãn. Không có năng lực này, chư vị lại không chịu chân thật, chúng tôi không có năng lực này, chân thật chính là tín nguyện trì danh, niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, môn này bất luận là ai, đều rộng nhiếp ba căn thượng trung hạ, thu cả lợi căn và độn căn, thảy đều có hiệu quả. Uống thuốc này có trăm lợi chứ không có một chút hại, tất cả chúng sanh bất luận là bệnh gì, đều có thể chữa khỏi. Chúng ta gặp Pháp môn như thế, Pháp môn này là do thầy truyền lại, Đại sư Ấn Quang truyền cho thầy Lý (lão Cư sĩ Lý Bỉnh Nam), thầy Lý truyền cho tôi. Kinh Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác, thầy giảng qua một lần, có chú giải đơn giản, viết chú giải ở trên quyển kinh, đã đưa quyển kinh đó cho tôi rồi. Bạn học của tôi không ít, nhưng ngài chỉ truyền thọ lại cho tôi, không truyền cho người khác, vì tôi thật thà nghe lời hơn. Sau khi thầy viên tịch, tôi liền đem quyển kinh ấy in ra thành 10 ngàn quyển, công đức in kinh hồi hướng cho thầy được tăng cao phẩm vị, tôi liền bắt đầu giảng bộ kinh này.

 Tôi còn nhớ lần đầu giảng, là ở Vancouver Canada; giảng lần thứ hai là ở tại San Jose, California nước Mỹ, lúc đó giảng trước sau tất cả là 10 lần, hình như giảng ở Đài Loan thì giảng qua ba, bốn lần. 85 tuổi buông xuống Kinh Hoa Nghiêm, phát tâm học tập Chú Giải của lão Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ, lần này là lần thứ tư của chúng ta, mỗi lần không giống nhau, thậm chí sự tâm đắc khi mỗi ngày học tập cũng không giống nhau, pháp hỷ sung mãn. Cho nên tôi khuyên các đồng học, phải học Đại thừa, phải học Kinh Vô Lượng Thọ, trước tiên phải tự mình cắm cho chắc gốc rễ, bởi vì chư vị không có nền tảng này, thì chư vị học không được, giống như xây nhà mà không có làm móng, xây lầu lên thì liền đổ xuống, đây là chân tướng sự thật mà chúng ta nhìn thấy trước mắt. Nền tảng là gì? Tam học Giới Định Huệ. Chư vị học giới học ra rất nhiều vấn đề về biên kiến, tôi học thì tại sao không xuất hiện vấn đề? Giới Định Huệ mà tôi học, chính là giúp tôi niệm Phật vãng sanh. Nguyên nhân này là gì? Chư vị học giới mà giải không có viên mãn, bên trong có Phân biệt, có Chấp trước, thậm chí là phân biệt niệm Phật không bằng trì giới, niệm Phật không thể tiêu tội nghiệp, trì giới [thì] được, có chính xác không? Chính xác. Vì trì giới tiêu tội nghiệp rất rõ ràng, tội nhỏ thì liền thấy hiệu quả, nhưng trị ngọn chứ không trị gốc. Công đức của niệm Phật là trị gốc cũng vừa trị ngọn, trị gốc tốt rồi thì ngọn tự nhiên không còn nữa, chư vị thật được thọ dụng. Trong Đại thừa giáo tán thán Đại khai Viên giải, giải phải viên đó là trí huệ, chư vị thiên lệch cũng không được thì làm sao mà có thể viên? Viên giải là thật sự được thọ dụng.

 Bữa cơm trưa hôm nay, ngồi cùng bàn với tôi, là người của tôn giáo bản địa, đều là cấp Trưởng lão, cùng bàn về tôn giới với tôi, trong ngôn luận đôi bên, đều cảm thấy rằng tôn giáo của mình là đệ nhất, tốt hơn tôn giáo khác, khuyến tín người khác phải từ bỏ tôn giáo, để đến với tôn giáo của tôi. Trong lúc chúng tôi ăn cơm, tôi nói với mọi người, tôn giáo nào cũng tốt, tôn giáo nào cũng là đệ nhất, không nhất thiết phải đổi tôn giáo, chư vị nghiêm túc tiếp tục tu, thảy đều thành tựu. Họ có thể tới Thế giới Cực Lạc không? Được, chư vị đem công đức tu học của chư vị hồi hướng vãng sanh Thế giới Cực Lạc, lâm chung một niệm mười niệm đều có thể vãng sanh, chúng ta có căn cứ trên kinh điển. Không cần phải đổi, đổi thì sai rồi. Trong Kinh Kim Cang có giảng “*Pháp môn bình đẳng, không phân cao thấp*”, không những Pháp môn trong nhà Phật đều bình đẳng, mà Pháp môn của mỗi một tôn giáo khác cùng với chúng ta hợp lại cũng là bình đẳng, là thật không phải giả. Đạo Cơ Đốc, giới luật căn bản mà đức chúa trời giảng, tương đồng với chúng ta giảng, chỉ có một-hai điều không đồng. Cho nên “**viên nhân thuyết pháp, vô pháp bất viên**”, người viên mãn dạy học, dạy gì cũng viên, có năng lực này mới được, không có năng lực này, thì chư vị phải quyết trọn một lòng chân thật niệm Phật, niệm tới Lý nhất tâm Bất loạn thì viên mãn thôi. Chư vị vẫn chưa viên mãn, công phu của chư vị vẫn chưa đủ, phải công phu Thành phiến, chư vị vẫn chưa viên mãn, một môn thâm nhập, không đi học gì khác, Sự nhất tâm Bất loạn vẫn chưa được, Lý nhất tâm Bất loạn là được rồi, chư vị cũng có thể xem bất cứ pháp nào, đều viên mãn tất cả pháp thế gian và thế xuất gian. Phật pháp viên mãn rồi, vậy pháp thế gian thì sao? Pháp thế gian cũng viên mãn rồi, đây mới là tâm khai ý giải, Pháp nhãn liền xuất hiện, chư vị chỉ đường chúng sanh thì sẽ không chỉ sai đường.

 Có thể đắc được Ngũ nhãn, Ngũ nhãn là Tự Tánh của chúng ta vốn tự đầy đủ, không phải đến từ bên ngoài. Chúng ta hiện nay chỉ có khai mở Nhục nhãn thôi, còn Thiên nhãn, Huệ nhãn, Pháp nhãn, Phật nhãn đều đóng rồi, đều không khởi tác dụng. Chỉ dùng một pháp niệm Phật không cần dùng phương pháp khác, một pháp này ổn định vững vàng, giúp chư vị khai Thiên nhãn, khai Huệ nhãn, khai Pháp nhãn. Khai mở Thiên nhãn thì chư vị vẫn chưa ra khỏi cõi nhân thiên, công phu tu hành của chư vị có thể sanh cõi trời, chư vị sẽ không đọa tam đồ, chư vị cũng không ở nhân gian, chư vị là người trời. Nếu khai Huệ nhãn rồi, thì chư vị là Thánh nhân, Tiểu thánh, Thanh văn Duyên giác, khai Pháp nhãn rồi, thì chư vị là Bồ-tát, khai Phật nhãn rồi, thì chư vị là Pháp thân Đại sĩ. Trong Thật Báo độ, 41 địa vị Pháp thân Đại sĩ, các ngài thảy đều là Ngũ nhãn đầy đủ sáng tỏ, thật đáng để chúng ta ngưỡng mộ, chúng ta nếu dựa vào tự lực của đời này thì không thể làm được. Chỉ có nhờ vào Phật lực, buông xuống vạn duyên, nhất tâm niệm Phật, học theo lão Hòa thượng Hải Hiền thì sẽ không sai. Chuyên công một bộ, một bộ kinh, một bộ luận đều tốt, quý ở chuyên, lão Hòa thượng Hải Hiền cũng nói với chúng ta: 天下無難事，只怕心不專**“Thiên hạ vô nan sự, chỉ phạ tâm bất chuyên”**(*Thiên hạ không việc khó, chỉ sợ tâm không chuyên*). Tôi đời này, tôi y theo Ấn Quang Đại Sư Văn Sao có thể thành tựu không? Nói với chư vị rằng được, có thể thành Vô thượng đạo. Tại sao vậy? Bởi những gì ngài giảng đều là những gì mà kinh luận đã thuyết, là chánh pháp, không thiên không tà. Tu Tịnh Độ, ngũ kinh nhất luận, một luận đó là Vãng Sanh Luận. Ấn Quang Đại Sư Văn Sao cũng tính là luận, Tập Chú Giải của Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ cũng được tính là luận. Một bộ kinh, một bộ luận, một câu Phật hiệu là đủ rồi, không [làm] chính mình bỏ lỡ, cũng không dẫn sai đường người khác, đích thật là Chánh tri Chánh kiến.

 Tiếp theo trích dẫn Hội Sớ, 《會疏》曰：佛道正見，名為法眼。“**Hội Sớ viết: Phật đạo Chánh kiến, danh vi Pháp nhãn**”(*trong Sách Hội Sớ ghi: Chánh kiến của Phật đạo, gọi là Pháp nhãn*). Có thể thấy Pháp nhãn đó chính là Chánh tri Chánh kiến của người học Phật. Chánh tri Chánh kiến, thì những gì chư vị nghĩ, những gì chư vị thấy, tương ưng với sự khai thị của kinh giáo và Tổ sư, không có trái ngược, đó gọi là Pháp nhãn. Tịnh Ảnh Sớ nói, 智能照法**“trí năng chiếu pháp”***(trí huệ có thể soi chiếu pháp)*, mặc dù rất đơn giản, chỉ có bốn chữ, trí huệ có thể soi chiếu Chánh pháp, có năng lực phân biệt tà chánh, đó là Pháp nhãn. Không có năng lực phân biệt tà chánh thì rất phiền phức, thỉnh thoảng thì dùng đúng, đại đa số đều dùng sai, dùng sai rồi thì mình sai và người khác sai, tội này tất là nặng. 由上可見，法眼者，了達眾生種種根器**“Do thượng khả kiến, Pháp nhãn giả, liễu đạt chúng sanh chủng chủng căn khí”**(*Từ trên có thể thấy, Pháp nhãn: là liễu đạt tất cả căn khí của chúng sanh*), đây là Tục đế, nhận biết được người khác. 善知一切救度之法“**Thiện tri nhất thiết cứu độ chi pháp”***(Khéo biết tất cả pháp để cứu độ)*, chư vị dạy họ đích thật là có thể giúp họ, họ cũng hoan hỷ tiếp nhận, đó là Pháp nhãn, nhận thức pháp, dùng phương pháp gì để giúp đỡ chúng sanh. Chúng ta hiện nay không có mở Pháp nhãn, nhưng Pháp môn mà chính chúng ta học đây, tương đương với mở Pháp nhãn, tuân thủ theo đó lâu dài, dùng chuyên, tín nguyện trì danh, tín nguyện chính là tâm Bồ-đề, trì danh chính là nhất hướng chuyên niệm, trong kinh giáo là tám chữ, Đại sư Ngẫu Ích giản lược thành bốn chữ, “tín nguyện trì danh”, thì có thể tự độ độ tha. Chúng ta thọ nhận lợi ích sâu xa với câu này, tín tâm đầy đủ, chúng ta giới thiệu cho người khác, nhất định không có sai. 應機施與，而度脫之**“Ứng cơ thí dữ, nhi độ thoát chi”**(*Ứng cơ mà ban cho [pháp], để độ thoát họ*), thật sự là tự độ độ tha. 如上之智慧，即名法眼。淨影又曰：教法生解，名授法眼**“Như thượng chi trí huệ, tức danh Pháp nhãn. Tịnh Ảnh hựu viết: giáo pháp sanh giải, danh thọ Pháp nhãn”**(*Trí huệ như trên, thì gọi là Pháp nhãn. Ngài Tịnh Ảnh nói thêm: Sanh hiểu rõ giáo pháp, gọi là thọ Pháp nhãn*). Thầy dạy chúng ta, chúng ta hiểu rồi, chúng ta khai ngộ rồi, đây là thầy cho chúng ta Pháp nhãn. 蓋教導眾生，於佛法生正解，如同以法眼授與眾生也**“Cái giáo đạo chúng sanh, ư Phật pháp sanh chánh giải, như đồng dĩ Pháp nhãn thọ dữ chúng sanh dã”**(*Bởi vì dạy dỗ chúng sanh, sanh sự hiểu chính xác đối với Phật pháp, là đồng như lấy Pháp nhãn truyền cho chúng sanh vậy*). Pháp mà tất cả chúng ta có được ngày hôm nay, là pháp đệ nhất hiếm có trong thế gian và xuất thế gian, thuần tịnh thuần chánh, chính là câu Phật hiệu này. Trong câu Phật hiệu này, phải có tín, phải có nguyện ở trong đó, mỗi tiếng Phật hiệu đều đầy đủ chân tín thiết nguyện, tôi niệm câu Phật hiệu này để làm gì? Vì điều gì? Chính là cầu sanh Tịnh Độ, chính là vì thân cận đức Mi Đà, không có nguyện thứ hai. Đó là mỗi niệm đầy đủ đại Bồ-đề tâm, tâm Bồ-đề chính là điều kiện đầu tiên để vãng sanh, phát Bồ-đề tâm, nhất tâm chuyên niệm, một niệm mười niệm, đây là nói lúc lâm chung, nhất định vãng sanh. Chúng ta phải ghi nhớ, lúc lâm chung một niệm cuối cùng có phải là A Mi Đà Phật không, quyết định chư vị có thể vãng sanh hay không. Ai có thể nắm chắc rằng niệm cuối cùng lúc lâm chung là niệm Phật? Người thế nào có thể nắm chắc? Chúng ta đã nhìn thấy rồi, mẹ của ngài Hải Hiền có nắm chắc, Pháp sư Hải Khánh có nắm chắc, Hòa thượng Hải Hiền vãng sanh năm ngoái, cũng có nắm chắc, không cần người trợ niệm, biết được mấy giờ mất phút A Mi Đà Phật tới tiếp dẫn, ngài đã làm chứng minh cho chúng ta, là thật không phải giả.

 Hôm nay còn có một vị: cùng ăn cơm trưa, ông ấy cũng là Trưởng lão của một tôn giáo, ông ấy rất thẳng thắn, nói với tôi, ông ấy là nhân sĩ tôn giáo, truyền giáo nhiều năm như vậy, nhưng đối với việc Thượng đế có thật hay không, ông ấy vẫn còn hoài nghi. Sự việc này có hiếm lạ không? Không hiếm lạ. Tại sao vậy? Chúng ta học Phật học một đời rồi, học mười mấy năm rồi, mà đối với việc có A Mi Đà Phật hay không, có Phật Bồ-tát hay không, vẫn còn nghi ngờ, rất nhiều, không phải là chuyện hiếm lạ. Vậy là nguyên nhân ở đâu? Chúng ta là một người ngoan đạo, nhưng như trước đây Trưởng lão Wahid nói với tôi, ông là Tổng thống Indonesia, ông là tín đồ của Hồi Giáo, ông ấy nói rằng rất nhiều người Hồi Giáo chúng tôi có thể đọc thuộc lòng Kinh Koran và Kinh Koran bằng tiếng Ả Rập, có thể đọc thuộc lòng từ đầu tới cuối không sai một chữ, nhưng chư vị hỏi họ ý nghĩa là gì thì họ không biết. Có thể thấy họ một môn thâm nhập, học, một môn thâm nhập Kinh Koran, kinh đều thuộc lòng, không có đắc định. Chúng ta biết rằng, người xưa dạy chư vị đọc kinh, đọc sách ngàn lần, đó là gì? Để cho chư vị đắc định, lúc chư vị đọc kinh, trong khoảng từ đầu tới cuối đó, không khởi một tạp niệm, dùng tâm thanh tịnh để đọc, thì đúng rồi. Họ một mặt đọc kinh một mặt vẫn còn vọng niệm, một mặt vẫn còn nghĩ đến sự việc, vậy là không được, chư vị hủy hoại hết công phu của chư vị rồi, tương đương như không có đọc. Nếu muốn đọc kinh, đọc kinh là một phương pháp tu định, tám vạn bốn ngàn Pháp môn thảy đều là tu định, vô lượng Pháp môn cũng là phương pháp tu định, nhiều lắm. Trong Đại thừa thông thường là dùng đọc tụng, đạo hồi đọc Kinh Koran, cũng là phương pháp đó, ý nghĩa cũng tương đồng, nhưng mà nhất định phải hiểu được đó là dùng để tu định, không được có tạp niệm, không được có vọng tưởng, tu tâm thanh tịnh. Niệm một ngàn lần, hai ngàn lần, ba ngàn lần, niệm ra tâm thanh tịnh, đó chính là công đức. Tại sao vậy? Vì sanh trí huệ. Trí huệ hiện tiền, đương nhiên là điều thứ nhất, chư vị đối với thần liền sinh lòng tin, chư vị liền hiểu rõ. Tâm thanh tịnh là định của Tiểu thừa, tiếp tục nỗ lực thăng tiến về phía trước, sẽ xuất hiện tâm bình đẳng, đó chính là định của Bồ-tát, Tam thừa Bồ-tát, chính là Thập trụ, Thập hạnh, Thập hồi hướng mà Biệt giáo Thiên Thai đã giảng. Cho nên phải hiểu, không hiểu không được. Đó có phải là cứu cánh không? Không phải. Trong mười pháp giới giúp chư vị thăng tiến tới cấp bậc cao nhất, là pháp giới Phật, không phải chân thật, Đại sư Thiên Thai phán là Tương tự Tức Phật, bởi vì chư vị vẫn còn dùng Vọng tâm, chư vị chưa dùng Chân tâm. Vọng tâm chính là A-lại-da, nói cách khác, chư vị vẫn chưa có thể chuyển tám thức thành bốn trí, chư vị vẫn chưa làm được điều đó. Bắt buộc phải tiếp tục thăng tiến về phía trước, đoạn tận Vô minh, Vô minh là gì? Là Khởi tâm Động niệm.

 Chúng ta học gì ngay trong cuộc sống thường ngày, mắt nhìn thấy sắc, trong sắc trần không có Phân biệt Chấp trước, đây là tu định của Tiểu thừa, trong sắc trần không khởi tâm không động niệm, là đại định của Pháp thân Bồ-tát. Nhìn thấy rất rõ ràng là trí huệ, như như bất động là thiền định, định huệ đều học, tu ở đâu? Ở trên thấy sắc mà tu, mắt ở trên nhìn sắc mà tu, tai ở trên nghe tiếng mà tu, mũi ở trên ngửi mùi mà tu, lưỡi ở trên nếm vị mà tu, thân ở trên tiếp xúc mà tu, ý ở trên ý niệm mà tu, [là] thật tu hành. Tu điều gì? Tu rất rõ ràng, [là] huệ, như như bất động là định, chư vị dùng phương pháp này chính là Giới luật, một lần là hoàn thành Tam học Giới-Định-Huệ, đây chính là sự tu hành chân thật. Từ A-la-hán trở lêm, công phu này đã đắc lực, hiệu quả có thể cảm nhận được rồi. Chúng ta ngày ngày tu hành, lục căn ở ngay trong cảnh giới lục trần, đương nhiên khởi tâm động niệm, đây là phàm phu, không khởi tâm động niệm thì liền thành Phật rồi, nhất định là Khởi tâm động niệm. Bên trong sự Khởi tâm Động niệm có Phân biệt, có Chấp trước không? Nếu như có Phân biệt có Chấp trước, thì chư vị ở nguyên ngay chỗ địa vị phàm phu, không có một chút tiến bộ. Phải làm sao? Khởi tâm Động niệm năm sau phải nhẹ hơn năm trước, tháng sau phải nhẹ hơn tháng trước, người hiện nay nói một tuần, một tuần, tuần sau phải nhẹ hơn tuần trước, [là] công phu Thượng thượng thừa, thì có lý nào mà chư vị không thành Vô thượng đạo. Cho nên phải hiểu, sự phân biệt chấp trước làm hại chư vị thê thảm, tu mười mấy năm công phu cũng không đắc lực, sau khi hiểu rõ rồi thì buông xuống sự Phân biệt Chấp trước, chư vị không phân biệt không chấp trước, tại sao vậy? Bởi là giả. Chư vị xem lão Hòa thượng Hải Hiền nói lời hay biết bao: “*Chăm chỉ niệm Phật, tất cả đều là giả hết*”, tất cả đều là giả thì nên buông xuống, tất cả đều phải buông xuống, chỉ nắm chắc câu Phật hiệu này, đó là gì? Đó là người niệm Phật. Pháp môn này thiết thật nhất, đơn giản nhất, dễ dàng nhất, không những vậy mà còn thù thắng, thành tựu cao, không cách nào tưởng tượng.

 Chúng ta tự học Pháp môn này, giới thiệu Pháp môn này cho người khác, đó chính là thọ Pháp nhãn. Thầy của chúng ta truyền Pháp nhãn cho chúng ta, chúng ta đắc được thọ dụng rồi, chúng ta cũng đem Pháp nhãn này truyền cho người khác. Có Pháp nhãn rồi, câu tiếp theo đây nói về hiệu quả của Pháp nhãn. “**Đỗ ác thú, khai thiện môn**”, đoạn tất cả ác, tu tất cả thiện, rất là tự nhiên, không có một chút miễn cưỡng. Chữ “đỗ” nghĩa là ngăn chặn, “ác thú” chính là ba đường ác: súc sanh, ngạ quỷ, địa ngục. Dùng súc sanh, ngạ quỷ, địa ngục mà nói, là từ sự tướng mà giảng, từ trên quả mà nói, nhân là gì? Nhân là tham sân si. Ngu si đọa đường súc sanh; tham dục, đọa đường ngạ quỷ; sân hận, đọa đường địa ngục. Cho nên phải ghi nhớ lời của lão Hòa thượng Hải Hiền, chư vị xem ngài vì chúng ta mà giảng giải nói với chúng ta, cả đời của lão Hòa thượng, không có giận qua một ai, không có nổi nóng qua một lần, đó là gì? Ngài chắc chắn không đọa địa ngục. Ngài không có tâm tham, một giọt nhỏ nhoi cũng là để cúng dường chúng sanh, cúng dường người khác, cuộc sống của chính mình thì vô cùng tiết kiệm, [nên] ngài không đọa đường ngạ quỷ. Ngài có trí huệ, tâm ngài rất rõ ràng, hiểu rất rõ ràng, sanh trí huệ không sanh phiền não, cho nên mặc dù cuộc sống kham khổ, nhưng thường sanh tâm hoan hỷ, [nên] không đọa đường súc sanh. Chư vị xem ngài mỗi ngày từ sáng tới tối, hoan hoan hỷ hỷ, rất hạnh phúc, trong tâm không có tham sân si, vậy sanh điều gì? Chỉ sanh Giới Định Huệ. Mặt trái của tham sân si chính là Giới Định Huệ, sanh Giới Định Huệ không sanh tham sân si, [thì] ngăn chặn đường ác rồi. Chúng ta tiếp tục đọc câu tiếp theo, 惡趣極苦，欲令出離，教人離惡，則閉塞通往惡趣之道**“ác thú cực khổ, dục linh xuất ly, giáo nhân ly ác, tắc bế tắc thông vãng ác thú chi đạo”**(*đường ác rất khổ, muốn cho ra khỏi, [thì] dạy người lìa ác, là đóng ngăn con đường thông đến đường ác*), đó chính là đỗ ác thú, thật sự đoạn mất tham sân si rồi. Dùng gì để đoạn? Một câu A Mi Đà Phật. Tín nguyện trì danh, công phu tốt, thì tự nhiên không thấy tham sân si nữa, chư vị trở thành người như thế nào? Pháp hỷ sung mãn, thường sanh tâm hoan hỷ, đối với tất cả mọi người đều tốt, chắc chắn không phê bình người khác, không xem thường người khác; tôn trọng, cung kính đối với mọi người, đối người đối vật đối sự chân thành cung kính, đây gọi là tu hành. Hành chính là hành vi, hành vi của ba nghiệp thân khẩu ý, hành vi sai rồi, sửa đổi lại cho đúng, tùy thuận tham sân si là sai rồi, ngăn chặn tham sân si là đúng rồi, dùng phương pháp gì? Một câu Phật hiệu. Ý niệm tham khởi lên, A Mi Đà Phật, đem niệm tham bỏ đi; sân giận sanh khởi, thì A Mi Đà Phật, dừng bỏ tâm sân giận đi; ngu si khởi lên, một câu A Mi Đà Phật, chuyển ngu si thành trí huệ, một câu Phật hiệu giúp chúng ta: đoạn tham sân si, thành Giới Định Huệ. Tự mình tu hành như vậy, cũng dùng phương pháp này giúp đỡ người khác, là đóng ngăn con đường thông với ác thú.

 今經彌陀大願曰：來生我剎，不復更墮惡趣。是真實之杜惡趣也**“Kim Kinh Mi Đà đại nguyện viết: lai sanh ngã sát, bất phục cánh đọa ác thú. Thị chân thật chi đỗ ác thú dã”**(*Đại nguyện của đức Mi Đà trong Kinh này nói: Sanh đến cõi con, không đoạ trở lại đường ác nữa. Đó là thật sự đỗ ác thú*). Nói cách khác, vãng sanh tới Thế giới Cực Lạc, thì không đọa lại tam ác đạo nữa. Thế giới Tây Phương Cực Lạc không có ba đường ác, ở đó có Phàm Thánh Đồng Cư độ, Phàm Thánh Đồng Cư độ chỉ có hai đường là: cõi người, cõi trời. Thế giới này của chúng ta, ngoài hai con đường đó ra, có Tu-la, có súc sanh, ngạ quỷ, địa ngục, Thế giới Cực Lạc không có bốn con đường này, cho nên vãng sanh Thế giới Cực Lạc, vĩnh viễn thoát ly tam ác đạo, chân thật ngăn chặn đường ác.

 又開善門者，《會疏》曰：大慈德**“Hựu khai thiện môn giả, Hội Sớ viết, đại từ đức”***(Thêm nữa về khai thiện môn, trong Hội Sớ ghi: đức đại từ),* giúp chúng ta lìa khổ là đại bi, làm cho chúng ta được vui là đại từ, 善門則菩提涅槃之門也**“thiện môn tắc Bồ-đề Niết-Bàn chi môn dã”**(*Thiện môn là cửa của Bồ-đề Niết-Bàn*), đó là thiện môn. Bồ-đề ở chỗ này, chúng ta phải ghi nhớ câu nói này của Đại sư Ngẫu Ích, chân tín chân nguyện, nhất định phải tin tưởng thật có Thế giới Cực Lạc, thật có A Mi Đà Phật. Chúng ta nhìn thấy trong truyện ký, Sơ tổ Đại sư Huệ Viễn thời Đông Tấn, là Tổ sư khai sơn Tịnh Độ tông của chúng ta, ngài một đời bốn lần nhìn thấy Thế giới Cực Lạc, trong định mà nhìn thấy, trong lúc chỉ tĩnh niệm Phật tới nhập định rồi, không phải là giả, mặc dù ngài nhìn thấy, nhưng từ trước tới nay không có nói cho ai nghe. Tới lần cuối cùng là lúc vãng sanh, Thế giới Cực Lạc hiện tiền, ngài nói với mọi người, đã tới lúc tôi vãng sanh rồi, Phật tới tiếp dẫn tôi, nhìn thấy đồng tu trong Liên Xã, người vãng sanh sớm hơn ngài, ở bên cạnh A Mi Đà Phật đến đón tiếp ngài, hoan nghênh ngài tới Thế giới Cực Lạc. Lão Hòa thượng Hải Hiền làm chứng minh cho chúng ta, ngài tự nói, tuyệt không vọng ngữ, ngài nói ngài rất nhiều lần thấy được A Mi Đà Phật, ngài đều cầu Phật dẫn ngài tới Thế giới Cực Lạc, A Mi Đà Phật không dẫn ngài đi, ngài nói rất nhiều lần, vậy là không chỉ một lần. A Mi Đà Phật tán thán ngài, nói ngài tu hành rất tốt, ở lại thế gian làm tấm gương cho người niệm Phật, cho nên ngài vì có nhiệm vụ mà đến.

 Hai ngày trước khi ngài vãng sanh, ngài nói với đồng tu bên cạnh ngài, ngài nói ngài sắp phải đi rồi, người khác đến hỏi ngài, họ nói chính thầy tự nói, A Mi Đà Phật kêu thầy ở thêm hai năm, biểu pháp cho mọi người xem, tại sao thầy nói là phải đi? Ngài nói chư vị không biết, hai ngày nay A Mi Đà Phật lại đến tìm tôi, nói với tôi phải đi gấp, đi vãng sanh. Từ thông tin này thì chư vị biết rằng, ngài với A Mi Đà Phật rất thân thiết, trong tâm niệm Phật, Phật liền hiện tiền. Phật bảo ngài biểu pháp, biểu pháp cuối cùng là gì? Chính là quyển sách Tăng Khen Tăng này, con nhìn thấy quyển sách này, công đức biểu pháp của con viên mãn rồi, A Mi Đà Phật liền đến tiếp dẫn con. Quả nhiên Sách đã được ngài nhìn thấy, chủ động bảo người ta chụp hình cho ngài, lão Hòa thượng một đời từ trước tới nay không bao giờ chủ động kêu người khác chụp hình, đều là người khác yêu cầu chụp cho ngài, ngài rất tùy thuận theo. Lần này chủ động yêu cầu, mọi người chụp cho ngài tấm hình đó, ngày thứ ba thì đi rồi, biểu pháp viên mãn. Tiếp theo chư vị phải biết, tiếp theo, người niệm Phật chúng ta phải tiếp tục sự biểu pháp của ngài, biểu pháp chính là làm tấm gương cho người niệm Phật xem, làm cho tất cả người niệm Phật sanh khởi tín tâm, đó là phải chân thật làm. Làm điều gì? Tín nguyện trì danh, buông xuống vạn duyên, nhất hướng chuyên niệm. Đối với thế gian này không có một chút mảy may lưu luyến, buông xuống tuyệt đối, việc thế gian có phải quản không? Đương nhiên phải quản, quản như thế nào? Chúng ta làm tấm gương cho họ xem. Làm tấm gương như thế nào? Họ điều gì cũng muốn có, không buông xuống, tôi làm tấm gương tất cả đều buông xuống, chính là bày tỏ tấm gương này cho mọi người xem. Buông xuống rất tự tại, buông xuống rất vui vẻ, có ai biết, chư vị buông xuống thì chư vị mới biết. Chư vị nói tôi buông xuống rồi, tôi không vui vẻ, chư vị không có thật sự buông xuống, chư vị là rất miễn cưỡng buông xuống, thật tế là mỗi niệm đều mang trong tâm, cho nên tâm không có hạnh phúc. Triệt để buông xuống, liền xuất hiện tâm hạnh phúc, thanh tịnh, tâm bình đẳng liền xuất hiện, công phu tiếp tục thăng tiến về phía trước, Đại triệt Đại ngộ, Minh tâm Kiến tánh, giống như lão Hòa thượng Hải Hiền.

 Sau khi Kiến tánh rồi thì như thế nào? Không nói, Sư phụ dặn ngài vậy. Sư phụ ngài không phải người thường, Sư phụ ngài biết ngài là một bậc pháp khí, truyền thọ phương pháp này thì ngài thành Phật rất nhanh. Bản tính của ngài, thái độ của ngài, viên mãn đầy đủ điều kiện để niệm Phật, cho nên tôi ước đoán về ngài, ngài 20 tuổi bắt đầu nhất hướng chuyên niệm, tín nguyện trì danh, nhất hướng chuyên niệm, công phu Thành phiến không quá ba năm, 23-24 tuổi thì ngài đắc được rồi. Công phu Thành phiến chính là nói, trong tâm chỉ có A Mi Đà Phật, ngoài A Mi Đà Phật ra, điều gì cũng không có, đó là Thành phiến, chưa đoạn tập khí phiền não, nhưng nén chặt rồi, hoàn toàn bị Phật hiệu nén chặt rồi, Phật hiệu khởi tác dụng, có công phu vậy thì có thể vãng sanh, có công phu vậy thì thấy Phật. A Mi Đà Phật nhất định hiện thân, nói với ngài, con còn thọ mạng bao lâu, tới khi thọ mạng con hết thì Ta tới tiếp dẫn con, nhất định thông báo cho ngài. Tâm ngài liền ổn định, quyết trọn một lòng, tương đương với được thọ ký rồi, mặt dù người chưa tới Thế giới Cực Lạc, nhưng Thế giới Cực Lạc đã ghi danh, có chư vị rồi. Công phu như vậy tiếp tục không gián đoạn, thêm ba năm, năm năm, thì đắc được Sự nhất tâm Bất loạn rồi, tôi ước đoán ngài đắc Sự Nhất tâm, vào trước 30 tuổi. Lại tiến lên, Lý nhất tâm, Minh tâm Kiến tánh, tôi cho rằng là trong khoảng thời gian 30 tới 40 tuổi, nhiều nhất là sau 40. Đắc Lý nhất tâm Bất loạn, vãng sanh Thế giới Cực Lạc sanh vào Thật Báo Trang Nghiêm độ, [làm] Pháp thân Đại sĩ, không khó! Khó ở chỗ buông xuống không được, phải hiểu đạo lý này, không chịu buông xuống thì thiệt thòi rất lớn. Ngài thật làm ra tấm gương tốt nhất biểu diễn cho chúng ta, tấm gương của người học Phật. Tấm gương của người tu Tịnh Độ.

 Cuối cùng lại vì chúng ta làm ra tấm gương “tăng khen tăng“ này, là sự từ bi vô tận của đức Mi Đà, nhìn thấy chúng ta ở trong xã hội này, chỗ này, mà học Phật, người xuất gia cùng với người xuất gia bất hoà, tóm lại không ngoài đố kị chướng ngại, khen mình chê người, phạm trọng giới đó, tự khen mình hủy báng người khác, là tội nghiệp cực trọng. Khen mình chê người là điều đầu tiên trong Du Già Giới Bổn, trong Kinh Phạm Võng Giới, đại khái là trong điều thứ mười mấy, là điều thứ nhất trong Du Già Giới Bổn, rất là nặng. Cho nên người xưa nói rằng若要佛法興，唯有僧讚僧**“nhược yếu Phật pháp hung, duy hữu tăng tán tăng”**(*nếu muốn Phật pháp hưng, chỉ có tăng khen tăng*), chúng ta tuyệt đối phải ghi nhớ câu nói này, ngàn vạn lần không được hủy báng người xuất gia. Tại sao vậy? Đó là phá hòa hợp Tăng, phá hòa hợp Tăng tội này chính là địa ngục Vô Gián, nhất định không được làm, người khác có thể hủy báng tôi, họ tạo nghiệp, tôi tuyệt đối không thể hủy báng họ. Tôi không những không hủy báng họ, tôi còn cảm ơn họ, tại sao vậy? Bởi họ hủy báng tôi nhưng tôi có thể nhẫn, đây chính là sự khảo nghiệm của tôi, không có dạng người đó, tôi làm sao biết được tôi có sự nhẫn nhục. Tôi có thể nhẫn, không có tâm oán hận, không có ý niệm vui mừng, đây là mấu chốt, thấy được công phu. Nhẫn nhục tiên nhân bị vua Ca Lợi cắt thân thể, một chút oán hận cũng không có, ngài thành Phật rồi, vua Ca Lợi giúp ngài sớm thành Phật, đây là sự cảm ơn của ngài. Ngài nói với vua Ca Lợi rằng, tôi thành Phật người đầu tiên độ là ông, đức Thích Ca Mâu Ni Phật thành Phật rồi, người đầu tiên được độ chính là Tôn giả Kiều Trần Như, ngài Kiều Trần Như chính là vua Ca Lợi khi xưa, đây đều là tấm gương của chúng ta, chúng ta nên học tập.

 Mấy câu nói khó nghe cũng phải khó chịu mấy ngày, vậy làm sao được? Vậy không thể vãng sanh. Người ta đến để khảo mình, thi đậu thông qua rồi thì chư vị liền được thăng cấp; thi trượt rồi thì đọa lạc xuống dưới, tới sau này mới biết, thì ra thuận cảnh nghịch cảnh cũng đều là cảnh giới tốt. Thuận cảnh không sanh tham luyến, trong thuận cảnh có tham luyến, chư vị bị phá hoại công phu của chư vị rồi, lại kéo chư vị xuống phía dưới. Phải biết rằng thuận cảnh lợi hại vạn lần so với nghịch cảnh, bởi vì chư vị không có cảnh giác, hoan hoan hỷ hỷ cùng đọa lạc với người ta, nghịch cảnh thì chư vị có tâm cảnh giác, chư vị sanh tức giận. Cho nên nghịch cảnh không sanh oán hận, thuận cảnh không sanh tham luyến, công phu của chúng ta liên tục tiến về phía trước, cảm nhận của chư vị có được chính là pháp hỷ sung mãn, thường sanh hoan hỷ tâm. Thọ mạng của người xuất gia dài, thân thể của người xuất gia tốt, nguyên nhân ở đâu? Bởi họ thật làm. Làm điều gì? Nhẫn nhục Ba-la-mật. Thuận cảnh không sanh tham luyến là nhẫn nhục, nghịch cảnh không sanh sân hận cũng là nhẫn nhục, đều là nhẫn nhục, người nhẫn tâm an, tâm an như vậy, đó là sự hưởng thụ lớn biết bao. Tâm người thế gian hiện nay không an, sống trong sự hoang mang, họ không an, tâm khí xốc nổi. Chư vị tâm an lý đắc, đắc đại tự tại, đây chính là thọ dụng hiện tiền, đây chính là cửa của Bồ-đề Niết-Bàn.

 本經《壽樂無極品》曰：必得超絕去，往生無量清淨阿彌陀佛國。是為真實之開善門也**“Bổn Kinh Thọ Lạc Vô Cực phẩm viết: tất đắc siêu tuyệt khứ, vãng sanh vô lượng thọ thanh tịnh A Mi Đà Phật quốc. Thị vi chân thật chi khai thiện môn dã”**(*Trong phẩm Thọ Lạc Vô Cực của Kinh này nói: Chắc chắn được siêu vượt, vãng sanh cõi nước Vô Lượng Thanh Tịnh A Mi Đà Phật. Đó là mở cửa lành chân thật*). Chư vị có thể tu hành như vậy, chắc chắn siêu việt, siêu vượt lục đạo luân hồi, siêu vượt mười pháp giới, chư vị đi tới đâu? Tới Thế giới Cực Lạc. Tất đắc, ngữ khí này là khẳng định không gì bằng, không có một chút nghi ngờ, đây chính là chân thật khai thiện môn, cứu cánh của khai thiện môn, đưa chúng ta về Thế giới Cực Lạc.

 Tiếp tục xem câu sau đây 『於諸眾生，視若自己**』 “ư chư chúng sanh, thị nhược tự kỷ”**(*Đối với chúng sanh, xem như chính mình*). 「表同體之悲」**“Biểu đồng thể chi bi”**(*Biểu thị tâm đại bi của cùng một thể*), câu này rất là quan trọng. Chúng sanh trong tâm mắt chư Phật Bồ-tát, đều xem họ như chính mình, không phải là anh chị em của mình, mà là chính mình, [là] đồng thể đại bi. Chúng ta phải học theo Phật Bồ-tát, học Phật Bồ-tát chính là học từ chỗ này, chính là bắt đầu học từ chỗ này. Họ là ai? Họ chính là mình, họ gặp nạn chính là mình gặp nạn, họ không bình thường chính là mình không bình thường. Chư vị phải làm sao để giúp họ, tâm niệm niệm không quên giúp họ, việc giúp đỡ họ: phải có trí huệ quán sát họ có thể tiếp thụ được bao nhiêu, không nên để họ sanh phiền não. Họ có thể tiếp nhận một phần thì giúp họ một phần, có thể tiếp nhận mười phần thì giúp họ mười phần, đây gọi là gì? Đây gọi là ứng cơ. Họ có thể tiếp nhận ba phần, chư vị giúp họ hai phần, là có lỗi với họ, họ vẫn có thể tiếp nhận thêm một phần; chư vị giúp họ bốn phần, vượt quá rồi, do có một phần họ không thể tiếp nhận. Tâm thái này tốt, đây là tấm lòng của Bồ-tát, Bồ-tát nhìn cả vũ trụ là một thể. Đại sư Huệ Năng nói rất hay, *“nào ngờ Tự Tánh, năng sanh vạn pháp*”, vạn pháp chính là cả vũ trụ, cả vụ trụ từ đâu mà đến? Từ Tự Tánh lưu xuất ra. Tự Tánh là một thể, cho nên biến pháp giới hư không giới tất cả pháp, người vật sự việc. Hiện nay nói tất cả động vật, thực vật, khoáng vật, hư không pháp giới, đều là một thể của chính mình.

 Phật trong kinh thường dùng ví dụ là nằm mơ, bởi vì mỗi người đều có kinh nghiệm nằm mơ. Cảnh giới trong mơ từ đâu mà đến? Do tâm chúng ta hiện. Khi tỉnh giấc trở lại, có bao giờ thử nghĩ, cảnh của giấc mơ vừa rồi là do tâm ta biến hiện ra, giống với lời khi khai ngộ của Lục tổ, cảnh giới của ngộ hoàn toàn tương đồng. Cho nên trong Kinh Kim Cang, bài kệ cuối cùng là: 一切有為法，如夢幻泡影**“Nhất thiết hữu vi pháp, như mộng huyễn bào ảnh”**(*Tất cả pháp hữu vi, như mộng ảo bọt bóng*), mặc dù lấy bốn chữ này làm ví dụ, nhưng thật tế thì giấc mộng là chủ yếu, những thứ khác chỉ là bổ trợ mà thôi, một giấc mơ. Mặc dù là một giấc mơ, nhưng hi vọng chư vị mơ giấc mộng đẹp, không mơ giấc mộng xấu, chư vị xem Bồ-tát từ bi biết bao, từ trong ác mộng đem chư vị chuyển biến trở lại, chuyển ác mộng thành mộng đẹp. Trong mộng làm Phật sự, Bồ-tát làm việc này, có để trong tâm không? Không có. Tại sao không để ở trong tâm? Bởi không thể đắc, đạo lý nằm ở chỗ này. Không thể đắc mà chư vị nhất định muốn có được, thì chư vị bị ô nhiễm rồi, tâm chư vị liền không thanh tịnh. Cho nên nhất định phải biết, bất luận là việc gì, đoạn ác tu thiện đều không được chấp trước, đây chính là Đại thừa, đây chính là tương ưng Tánh đức. Hễ chấp tướng là hư rồi, chấp tướng thì như thế nào? Chấp tướng chính là phàm phu, chư vị là chúng sanh của lục đạo, chư vị không thể ra khỏi lục đạo, không chấp tướng nữa, đó là Tiểu thừa, có thể siêu việt lục đạo.

 Trong phần trước Kinh Kim Cang nói tới phá bốn tướng, 無我相、無人相、無眾生相、無壽者相**“vô Ngã tướng, vô Nhân tướng, vô Chúng sanh tướng, vô Thọ giả tướng”**, đây là cảnh giới của Thanh văn, Duyên giác, để thoát ly lục đạo luân hồi. Muốn thoát ly mười pháp giới phải phá bốn kiến, không những không chấp tướng, mà ý niệm cũng không còn, 無我見、無人見、無眾生見、無壽者見**“vô Ngã kiến, vô Nhân kiến, vô Chúng sanh kiến, vô Thọ giả kiến**”, kiến là ý niệm, cũng không còn ý niệm nữa, tâm bình đẳng liền hiện tiền, siêu việt mười pháp giới. Pháp môn thông thường, 84 ngàn Pháp môn, vô lượng Pháp môn, đều là từ từng bậc từng bậc mà ra theo chiều đứng, thời gian rất dài. Tịnh Độ đem tất cả quy về một câu Phật hiệu, câu Phật hiệu này đều hội đủ tất cả Tam thừa, là viên mãn, cho nên một đời thành tựu viên mãn, là đạo lý này. Nếu chư vị không làm cho rõ đạo lý này, thì chư vị sẽ dao động, nhìn thấy Pháp môn khác, Pháp môn này rất hay, tôi muốn học tập, nghiêm túc tu học. Thật tình không biết, Pháp môn đó không hề rời khỏi Phật hiệu, trong câu Phật hiệu này có Pháp môn đó, không phải không có, một câu Phật hiệu là cứu cánh viên mãn. Cho nên gọi là Pháp môn đại tổng trì, tổng tất cả pháp, trì tất cả nghĩa, vô lượng Pháp môn không có pháp nào mà không nằm trong đó. Đáng tiếc không có người biết công đức của Phật hiệu, không có người tin tưởng, họ học môn này rồi mà vẫn đi học thứ khác, đó chính là không có buông xuống, đều không buông xuống Vọng tưởng Phân biệt Chấp trước.

 Ngài Thiện Tài học gì? Đây là tu hành của Kinh Hoa Nghiêm, ngài Thiện Tài làm tấm gương, làm biểu pháp, ngài biểu pháp gì? Biểu thị tu Pháp môn niệm Phật này là chính. Chủ yếu nhìn từ đâu? Lấy sự tiên nhập làm chủ, vị Thiện tri thức đầu tiên dạy ngài pháp gì, đó là chủ. Vị thiện tri thức đầu tiên trong 53 tham vấn, là Tỳ-kheo Đức Vân, trong Hoa Nghiêm 40 gọi là Tỳ-kheo Kiết Tường Vân, tu Pháp môn gì? Bát Chu Tam Muội, chuyên tu Pháp môn trì danh niệm Phật. Bát Chu Tam Muội lấy 90 ngày là một kỳ, trong 90 ngày không được ngồi xuống, không được nằm xuống, chỉ có thể đứng, chỉ có thể di chuyển, gọi là Phật Lập Tam Muội, chuyên niệm A Mi Đà Phật. Có người nghe tới Pháp môn này thì muốn học, họ có thể học thành công không? Học không thành công. Tại sao vậy? Bởi họ theo đuổi cao xa, cho rằng tôi có thể tu Pháp môn đó, chư vị đều không thể, tôi cao hơn chư vị, có suy nghĩ vậy là tiêu rồi, đó là tâm phàm phu, sai rồi, tự không biết lượng sức. Chúng ta xem xem, Đồng tử Thiện Tài học Pháp môn này là địa vị thế nào? Ngài ở trong hội của Bồ-tát Văn Thù đắc Căn bản trí, Căn bản trí chính là chúng ta đã nói: Đại triệt Đại ngộ, Minh tâm Kiến tánh. Bồ-tát Văn Thù bảo ngài đi tham học, tham học chính là thành tựu Hậu đắc trí của ngài, không gì chẳng biết, Bát-nhã vô tri chính là đắc được trong hội của ngài Văn Thù, 53 tham vấn chính là học vô sở bất tri, ngài vừa nhìn vừa nghe, thì hoàn toàn hiểu hết. Đó là biểu pháp, đem Pháp môn Niệm Phật để lên thứ nhất.

 Cuối cùng, vị thứ 53 chính là sự biểu pháp của Bồ-tát Phổ Hiền, Bồ-tát Phổ Hiền biểu chính là Thập đại Nguyện vương dẫn về Cực Lạc. Ý nghĩa này là gì? Từ đầu tới cuối, suốt đầu suốt cuối, ngài Thiện Tài tu gì? Chính là tu niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Ngay trong những Pháp môn đó, chư vị thấy ngài đi tham vấn, Thiện tri thức nói với ngài rồi, ngài đã hoàn toàn hiểu, sau cùng là lễ từ. Lễ là cảm ân, tôi đến chỗ này của chư vị, tôi đều học được tất cả rồi, từ là gì? Từ là không tu, tôi không học Pháp môn này, tôi vẫn là chân thật niệm Phật. Đem tất cả Pháp môn, tất cả là một, *đa tức là nhất* trong Kinh Hoa Nghiêm, trong 53 tham vấn quy về một môn, một môn chính là Pháp môn niệm Phật, tuyệt diệu! Chính là một câu A Mi Đà Phật từ đầu đến cuối không gián đoạn, thống nhiếp tất cả Pháp môn, 53 đại biểu vô lượng Pháp môn, đại biểu 84 ngàn Pháp môn, là ý nghĩa này. Ngài Thiện Tài học tất cả những gì trong tham vấn, giống như những gì trong Thiền tông đã nói: 百花叢裡過，片葉不沾身**“Bá hoa tùng lý qua, phiến diệp bất triêm thân”**(*Đi qua trăm lùm hoa, thân chẳng dính mảnh lá*), chư vị phải biết nhìn. Người biết nhìn thì đọc qua 53 tham vấn, một lòng một dạ chân thật niệm Phật. Người hiện nay còn làm được không? Nhìn thứ này thì muốn học, nhìn thứ kia cũng muốn học, xem 53 tham vấn rồi, thảy đều học 53 tham vấn, vậy là tiêu rồi, học tạp rồi, học loạn rồi, tâm không thanh tịnh, ý niệm cũng điên đảo rồi, chư vị đã sai tất cả rồi. Chư vị nhìn mọi thứ đều rõ ràng, đều ở ngay trong một câu Phật hiệu này, họ có học không? Họ học thật, không có gì là họ không học, họ cũng không sót mất một thứ nào. Làm sao có thể so với người niệm Phật? Người niệm Phật không bỏ sót tất cả thứ gì. Chư vị học vô lượng Pháp môn, mọi thứ đều rất là phiền phức, người ta một câu Phật hiệu thống nhiếp tất cả rồi, không thể nào so được với người ta. Ngài Thiện Tài là người đầu tiên mở ra ví dụ này cho chúng ta, biểu pháp cho chúng ta xem. Học Hoa Nghiêm [mà] không hiểu, tôi học Hoa Nghiêm lần thứ nhất không hiểu. Lần thứ hai, lần thứ hai tuyên giảng Hoa Nghiêm là ở Singapore. Lần thứ nhất là ở Đài Loan, tôi nhớ năm đó là Dân Quốc năm thứ 60, lần thứ nhất giảng Hoa Nghiêm, tôi không có nhìn ra, trong chú giải không có giảng rõ. Chú giải của cổ nhân tại sao không có giảng, có phải vì họ không nhìn thấy không? Không phải vậy, trình độ cổ nhân rất cao, chỉ điểm đến đó, họ cũng có thể nhìn hiểu. Căn tánh của chúng ta không bằng người xưa, cho nên chúng ta xem không hiểu, chúng ta ngày hôm nay phải nói cho rõ ràng, giảng cho rõ ràng, giảng sáng tỏ chúng ta mới hiểu, thậm chí nói tới chi tiết, nghe rồi vẫn còn chưa hiểu, cách rất xa so với cổ nhân.

 Cho nên câu này, chư vị chân chính muốn vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, thì không được quên, 於諸眾生，視若自己**“ư chư chúng sanh, thị nhược tự kỷ“**(*đối với chúng sanh, xem như chính mình*), tại sao vậy? Bởi vũ trụ chân thật là một thể. Trong đạo Bahá'í có tư tưởng này, một thể, vạn vật là một thể; trong Kinh Koran cũng có ý nghĩa này. Biểu thị sự từ bi của cùng một thể, người có đủ ý niệm này, có loại nhận biết này, họ rất tự nhiên liền có cảm giác sứ mạng. Trong cảm giác sứ mạng đó, nhất định có nguyện độ vô biên chúng sanh, tại sao vậy? Bởi vô biên chúng sanh là cùng một thể với tôi, họ chịu khổ chính là tôi chịu khổ, họ có nạn chính là tôi có nạn, họ có bệnh chính là trên thân tôi xuất hiện bệnh. Tôi phải làm thế nào để trị tốt bệnh của tôi, bệnh của tôi trị tốt rồi, thì bệnh của họ liền khỏi. Giống như Tiến sĩ Hew Len ở Mỹ đã nói, là thật, không phải là giả. Ông dùng gì để trị bệnh? Dùng đồng thể đại bi để trị bệnh. Ông đến thăm tôi, nói với tôi sự việc này, mạng sống của cả vũ trũ này là cùng chung một thể. Cho nên trị bệnh không nhất thiết phải gặp mặt bệnh nhân, ông chỉ cần bốn tài liệu, thứ nhất là tên của người bệnh, thứ hai là ngày tháng năm sinh của người bệnh, thứ ba là người bệnh hiện tại đang ở nơi đâu, thứ tư là bệnh án, bệnh án kiểm tra của bệnh viện gửi cho ông, không cần gặp mặt, cách mấy ngàn cây số cũng không quan trọng. Bệnh nhân ở nước Mỹ, ông ở Hồng Kông, có thể trị cho họ không? Có thể, thời hạn trị hết là một tháng. Phương pháp trị là gì, căn cứ vào lý luận gì, tôi đều hỏi rất rõ ràng. Căn cứ vào lý luận là đồng thể đại bi, chính là niệm lực. Phương pháp chính là quán tưởng, mỗi ngày phải tu một lần, một lần nửa tiếng. Trong nửa tiếng này buông xuống vạn duyên, trong tâm thật là sạch sẽ, tâm thanh tịnh hiện tiền, đem thân thể người bệnh cùng với thân thể của chính mình, trong quán tưởng hợp thành một, mình và họ là một không phải hai. Sau đó thì mới tiếp tục quán sát bệnh của họ ở chỗ nào, tế bào mang vi rút bệnh, thời gian nửa tiếng đó của ông, dùng tâm thanh tịnh: khiến tế bào bị bệnh hồi phục lại bình thường. Một ngày làm một lần, một lần nửa tiếng, liên tục 30 ngày, tế bào mang bệnh trên thân ông, hoàn toàn hồi phục bình thường, bệnh trên thân thể người đó liền khỏi, hoàn toàn khỏi rồi, hết bệnh rồi, không cần phải gặp mặt, hoàn toàn dùng ý niệm.

 Lúc đó tôi nói với ông, phương pháp này tốt, đặc biệt là lúc có tai họa, không có bệnh viện, không có thuốc men, phải làm sao? Phương pháp này có thể trị bệnh. Với phương pháp này, tôi nhớ trong quá khứ thổ dân Úc có khả năng này, họ hoàn toàn dùng ý niệm, dùng chú ngữ. Tiến sĩ Hew Len có lời cầu nguyện giống vậy không, có vậy không? Có, bốn câu. Câu thứ nhất “Xin lỗi”, tôi không có quan tâm tốt đến tế bào trong thân thể, để cho bạn bị nhiễm virút, tôi xin lỗi bạn, “ xin tha thứ”, “cám ơn bạn”, cuối cùng là “tôi yêu bạn”, chính là bốn câu nói này. Bốn câu nói này chính là chú ngữ của ông, ông là niệm bốn câu này, trong tâm chỉ có niệm theo vòng bốn câu này, niệm trong nửa tiếng, dùng tâm thanh tịnh, không có vọng niệm, không có tạp niệm, 30 ngày bệnh nhân liền có thể được trị khỏi, không khó. Tôi nói chư vị căn cứ vào đạo lý gì? Tâm thanh tịnh. Ngày nay chúng ta niệm bốn câu này mà tâm không thanh tịnh, cho nên không có linh nghiệm. Tâm thanh tịnh của chúng ta phải giống với ông ấy, thật tế mà nói chính là tâm thanh tịnh của niệm Phật, thì sức mạnh đó càng lớn, chúng ta có câu Phật hiệu, ông ấy không có, có Phật hiệu chính là có gia trì của A Mi Đà Phật, nhất định hiệu quả hơn ông ấy. Việc này nếu thật làm, chân thật, nghe lời, người thật làm có thể học được. Bệnh gì cũng đều trị khỏi, không cần dùng thuốc, không cần tiêm thuốc, thậm chí ngay cả không cần gặp mặt bệnh nhân, một tháng liền có thể giúp họ hồi phục lại bình thường, bảo họ đi kiểm tra thì bệnh đã hết. Tiến sĩ Hew Len trong những năm gần đây, trị qua mấy ngàn bệnh lý, kết quả đều rất tốt, là thật không phải giả, đó là tâm thanh tịnh.

 Thật sự, giống như Tiến sĩ Braden ở Mỹ đã nói, đây là các nhà Cơ học Lượng tử, nghiên cứu sức mạnh của tâm trí, và bí mật của sức mạnh tâm trí, do những người này nghiên cứu ra. Sức mạnh của tâm trí có thể thay đổi vật chất, thân thể chúng ta chính là hiện tượng vật chất, vật chất này từ đâu mà ra? Từ trong ý niệm mà xuất hiện, trong tâm trí có sức mạnh biến đổi hiện tượng vật chất, lý này là chân lý. Cho nên người niệm Phật, công phu niệm của Sư phụ Pháp sư Hải Hiền rất tốt, chư vị có thể nhìn thấy trong báo cáo, ngài từng ở chùa Quảng Tế, ở chùa Quảng Tế tại Bắc Kinh trụ 12 năm, trong 12 năm, không có ra khỏi cửa của Thiền đường, chư vị nói xem tâm ngài chuyên biết bao. Rời khỏi chùa Quảng Tế thì trở về chùa Lai Phật, trị bệnh giúp người, bất luận là bệnh gì, ngài chỉ cần bốc một ít cỏ, lấy một ít cỏ, chư vị kêu họ đem về ăn, bệnh của họ liền khỏi, bất luận là bệnh gì cũng khỏi, dùng gì để trị? Sức mạnh tâm trí. Cỏ đó là chất dẫn, dẫn thứ gì? Dẫn người bệnh chuyên nhất ý niệm, chuyên chú, không nên để suy nghĩ lung tung, dùng đó làm chất dẫn. Trên thực tế, thật sự là sức mạnh của tâm trí, hoàn toàn tương đồng với Tiến sĩ Hew Len, ngài chính là dùng câu A Mi Đà Phật, Tiến sĩ Hew Len dùng bốn câu, ngài chỉ dùng một câu. Tất cả đều là chân tướng sự thật bày ra trước mắt chúng ta, chính chúng ta phải tin tưởng.

 Ý niệm có thể thay đổi tất cả, nhỏ là đối với thân thể, lớn là đối với hoàn cảnh cư ngụ của chúng ta. Hoàn cảnh cư ngụ có tai họa, tai họa từ đâu mà đến? Là do ý niệm bất thiện của cư dân địa phương này mà tạo thành. Chúng ta dùng thiện niệm có thể hóa giải giúp họ, hóa giải không được, tại sao vậy? Bởi người của họ quá đông, sức mạnh đó rất lớn. Chúng ta có chánh niệm, tà không thắng chánh, sức mạnh của năng lượng chánh phải lớn hơn nhiều lần năng lượng tà, cho nên dù rằng không thể đủ sức hóa giải, nhưng đích thật là có thể giúp cho giảm nhẹ xuống. Chúng ta đối với lý này nếu không tin tưởng triệt để, làm cho rõ ràng, thì chúng ta mang hoài nghi, mang nghi vấn, hiệu quả liền giảm xuống, thậm chí là giảm tới con số không, đó không phải là không linh nghiệm, mà là chính chúng ta có vấn đề, không tương ưng với lý với pháp, [chứ] không phải không linh. Cho nên sự từ bi đồng thể rất là quan trọng.

 人所寶愛，莫過自身；今視眾生，如同自己，故能救度群生，心不暫捨**“Nhân sở bảo ái, mạc quá tự thân; kim thị chúng sanh, như đồng tự kỷ, cố năng cứu độ quần sanh, tâm bất tạm xả”**(*Những gì người ta yêu quý, không gì hơn chính mình; Nay xem chúng sanh, giống như chính mình, nên có thể cứu độ quần sanh, tâm không chút nào rời bỏ*), mấy câu này là do ngài Hoàng Niệm lão nói. Trong mấy câu này có hai câu là quan trọng nhất, một câu [là] nay xem chúng sanh, giống như chính mình, câu thứ hai [là] cứu độ quần sanh, tâm không chút nào rời bỏ. Đây là Bồ-tát thật sự, đây là người chân chính học Phật. Dùng phương pháp gì để giúp đỡ những chúng sanh tội khổ? Chư vị có tâm này thì tự nhiên liền sanh trí huệ. Người không tin tôn giáo nhiều, ở thành phố Toowoomba, 25 phần trăm, bằng một phần tư, trong bốn người, có một người là vô thần luận, không tin tôn giáo. Thành phố này nhỏ chỉ 120 ngàn người, một phần tư, là 30 ngàn người. Bất luận là tin hay không, chúng ta đều phải giúp đỡ họ. Bắt đầu từ đâu? Dạy từ Đệ Tử Quy. Nhất định phải nhớ là từ gốc này, không có gốc là giả, không phải không linh, mà chư vị có vấn đề nhưng không biết. Làm không được Đệ Tử Quy, chính là không có gốc, điều gì cũng không thể thành tựu, đời sau cao nhất là không mất thân người, vẫn có thể được thân người thì tính là không tệ, tuyệt đại đa số đều là đi xuống dưới, không được thân người, không thể không biết, không thể không cảnh giác. Đời sau làm thế nào, đây chính là vấn đề, không phải giả. Có nghĩ qua vấn đề này chưa? Thật mà nghĩ thông rồi, đời sau phải đọa tam đồ, thì chư vị liền sợ rồi, chúng ta vẫn có thể được cứu, tín nguyện trì danh, nhất hướng chuyên niệm A Mi Đà Phật cầu sanh Tịnh Độ, chư vị chắc chắn được độ.

 Chúng ta chân thật tu hành, chính là giáo hóa chúng sanh, chúng ta làm ra tấm gương tốt nhất cho mọi người xem, tương lai có thể vãng sanh tại nơi này, vài người biết trước lúc đi, nói với mọi người tôi đi đây, lập tức đi rồi, người thấy được như vậy, đều sẽ tin thôi, họ chính là thật làm, chúng sanh một vùng này đã được độ rồi. Mẫu thân của Hà Thế Lễ ở Hồng Kông, cả gia đình họ đều tin Cơ Đốc giáo, người mẹ niệm Phật, cả nhà rất là tiến bộ, không phản đối, cho nên trong nhà làm cho người mẹ một Phật đường. Không có sự mâu thuẫn của hai tôn giáo, cả gia đình họ, phu nhân của Hà Thế Lễ cùng với cháu nhỏ, ngày chủ nhật họ đều đi Giáo đường, còn người mẹ ở nhà niệm Phật. Lúc người mẹ vãng sanh thì mở đại hội vãng sanh, có vài nhà báo đến phỏng vấn, bà không có bệnh, tất cả rất bình thường, sau khi thời gian tới, thì nói với mọi người, tôi đi đây, thật sự đi rồi. Tin tức này lập tức lan truyền cả Hồng Kông, niệm Phật có hiệu quả như vậy, nói đi là đi, không có bệnh. Cho nên Hà Thế Lễ thấy mẹ mình ra đi như vậy, cả gia đình liền học Phật, cả gia đình đều niệm Phật rồi. Chư vị thấy sự từ bi của mẹ họ, dùng phương pháp này độ cả nhà, bình thường cũng không nói một câu, lâm chung chỉ cần biểu diễn cho chư vị xem. Cho nên Đạo tràng Đông Liên Giác Uyển ở Hồng Kông, ngôi nhà đó chính là nhà của họ, họ vãng sanh thì quyên tặng để làm Đạo tràng.

 Chúng ta phải độ người Toowoomba, phải độ người Úc, cũng có một hai chỗ biểu diễn một chút như vậy, mọi người đều tin thôi, tất cả nghi ngờ đều không còn nữa. Tuyệt đối không được khuyên người khác thay đổi tôn giáo, nhưng nói với họ, chư vị muốn tới Thế giới Cực Lạc, thì chư vị đem công đức tu hành của chư vị, hồi hướng cầu sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc, tín nguyện trì danh, chỉ cần lúc lâm chung một hơi không gián đoạn, phát nguyện của chư vị liền thành công. Nói với tất cả tôn giáo rằng công đức là bình đẳng, có thể vãng sanh hay không chính là một niệm cuối cùng, một niệm cuối cùng là niệm A Mi Đà Phật cầu sanh Tịnh Độ, thì ai cũng thành tựu, ai cũng viên mãn. Do đó phải biết, các vị thần không giống nhau trong tất cả tôn giáo, các ngài ở trong đó hòa hợp một thể, cũng chính là cùng đồng một thể, sự từ bi của cùng một thể. Chư thần đồng thể, chúng ta cũng đồng thể, chúng ta với chư thần cũng đồng một thể. Cho nên chúng ta phải tôn kính tất cả thần minh, chúng ta không được phê bình, chúng ta càng không được hủy báng, [vì] một thể, một thể rất là quan trọng, khái niệm này là thật, không phải giả. Thời gian hôm nay hết rồi, chúng ta học tập tới đây thôi.

**(*Hết tập 118*)**

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử cùng chúng sanh

Đều sanh nước Cực Lạc

Sớm viên thành Phật quả

Rộng độ khắp chúng sanh.

Nam Mô A Mi Đà Phật.